

Số: 448/QĐ-ĐHQB

Quảng Bình, ngày 10 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của bà Phan Thị Huyền Trang
(lần đầu)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

Căn cứ Quyết định số 237/2006/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Quảng Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 1699/NQ-HĐTĐHQB ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Quảng Bình ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quảng Bình;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Xét đơn khiếu nại ngày 07 tháng 02 năm 2023 của bà Phan Thị Huyền Trang, trú tại thôn Quốc lộ 1A, xã Hải Phú, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Theo báo cáo của Tổ xác minh nội dung khiếu nại tại Văn bản số 07/BC-TXM ngày 09 tháng 3 năm 2023 về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của bà Phan Thị Huyền Trang với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại

Khiếu nại Quyết định số 1997/QĐ-ĐHQB ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình về việc đền bù chi phí đào tạo Tiến sĩ ở nước ngoài đối với viên chức xin chấm dứt hợp đồng làm việc; hành vi vi phạm lao động về việc giải quyết thôi việc, chốt sổ bảo hiểm xã hội và trả sổ bảo hiểm xã hội cho viên chức Phan Thị Huyền Trang.

II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Đối tượng áp dụng quy định về đền bù chi phí đào tạo

Trường Đại học Quảng Bình là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên, có quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong một số hoạt động. Do vậy, ngoài tuân thủ theo các quy định chung của pháp luật, Nhà trường còn thực hiện cơ chế tự chủ dựa trên hệ thống các văn bản quản lý do Nhà trường ban hành và không trái với quy định của pháp luật.

Vì vậy, hiện nay việc áp dụng quy định về đền bù chi phí đào tạo đối với viên chức được Trường sử dụng chủ yếu hai văn bản:

- Nghị định 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

- Quyết định số 1196/QĐ-ĐHQB ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường ĐHQB ban hành Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Trường Đại học Quảng Bình.

Tại Điều 7 Nghị định 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức quy định: *Cán bộ, công chức, viên chức, được cử đi đào tạo từ trình độ trung cấp trở lên bằng nguồn ngân sách nhà nước hoặc kinh phí của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phải đền bù chi phí đào tạo...*

Tại khoản 1 Điều 20 Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Trường Đại học Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 1196/QĐ-ĐHQB quy định:

Viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước và nước ngoài bằng nguồn ngân sách nhà nước hoặc kinh phí của đơn vị phải đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng trong các trường hợp sau:

a) *Trong thời gian được cử đi đào tạo, bồi dưỡng (kể cả thời gian gia hạn nếu có) viên chức tự ý bỏ học, tự ý nghỉ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc; không chấp hành sự điều động, bố trí của Nhà trường sau khi tốt nghiệp; không thực hiện đúng theo cam kết;*

b) *Viên chức hoàn thành khóa học nhưng không được cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cấp văn bằng tốt nghiệp hoặc chứng chỉ công nhận kết quả học tập;*

c) *Viên chức đã hoàn thành và được cấp văn bằng, chứng chỉ của khóa học nhưng chưa phục vụ đủ thời gian theo cam kết quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 5 Quy chế này.*

Như vậy, tại Điều 7 Nghị định 101/2017/NĐ-CP và khoản 1 Điều 20 Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Trường đều có đề cập đến sử dụng nguồn *kinh phí của đơn vị*.

Tại khoản 2 Điều 35 Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Trường Đại học Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 1196/QĐ-ĐHQB quy định:

Viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài nếu về nước chậm quá thời hạn theo quy định của Nhà nước mà không được Trường đồng ý bằng văn bản (đối với đào tạo ở nước ngoài) hoặc chưa thực hiện đủ số thời gian

làm việc tại Trường theo cam kết, đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc hoặc tự ý bỏ việc thì Trường thực hiện các biện pháp sau:

a) ...;

b) Yêu cầu đền bù chi phí đào tạo, chi khuyến khích theo Quy chế này (không phân biệt nguồn tài chính của Nhà nước, Nhà trường, tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong nước hay nước ngoài).

Căn cứ vào quy định này thì trường hợp viên chức tham gia đào tạo ở nước ngoài nếu chưa thực hiện đủ số thời gian làm việc tại Trường theo cam kết, đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc,... Nhà trường có quyền *yêu cầu đền bù chi phí đào tạo, chi khuyến khích theo Quy chế này (không phân biệt nguồn tài chính của Nhà nước, Nhà trường, tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong nước hay nước ngoài).*

Qua xác minh cho thấy, bà Phan Thị Huyền Trang được Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình cử đi đào tạo Tiến sĩ tại Hàn Quốc theo Quyết định số 191/QĐ-ĐHQB ngày 15 tháng 02 năm 2017 và cho phép nghiên cứu sau Tiến sĩ tại Hàn Quốc theo Quyết định số 1042/QĐ-ĐHQB ngày 21/6/2021. Thời gian học tập, nghiên cứu tại Hàn Quốc kể từ tháng 3/2017-9/2022. Trong thời gian học tập, bà Phan Thị Huyền Trang được hưởng học bổng do Trường Đại học Yeungnam, Hàn Quốc chi trả. Do đó, Trường ĐHQB không chi trả học phí cho khóa học nên bà Phan Thị Huyền Trang không thuộc trường hợp đền bù khoản chi phí đào tạo là học phí.

Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 101/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và khoản 1 Điều 21 Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Trường Đại học Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 1196/QĐ-ĐHQB thì: *Chi phí đền bù bao gồm học phí và tất cả các khoản chi khác phục vụ cho khóa học, không tính lương và các khoản phụ cấp (nếu có).* Căn cứ quy định này thì lương và các khoản phụ cấp không được tính để xét đền bù. Như vậy, chi phí đền bù ngoài học phí còn có các khoản chi khác phục vụ cho khóa học.

Trong thời gian đi học, nghiên cứu tại Hàn Quốc bà Phan Thị Huyền Trang được Trường ĐHQB trích từ *nguồn kinh phí của đơn vị* để chi các khoản, gồm:

+ Chi đóng bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) hàng tháng theo quy định của pháp luật;

+ Chi đóng kinh phí công đoàn hàng tháng theo quy định của Luật Công đoàn và Nghị định số 191/2013NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn;

+ Chi hỗ trợ khuyến khích nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định tại Mục 2 Chương V của Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Trường Đại học Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 1196/QĐ-ĐHQB ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường ĐHQB.

Các khoản chi nêu trên được Trường ĐHQB thực hiện trong thời gian bà Phan Thị Huyền Trang được cử đi học tập, nghiên cứu ở nước ngoài. Như vậy, Trường ĐHQB áp dụng quy định của pháp luật và của Trường ĐHQB về đền bù chi phí đào tạo, chi hỗ trợ khuyến khích nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với bà Phan Thị Huyền Trang là đúng đối tượng.

2. Cách tính đền bù chi phí đào tạo

2.1. Về khoản đền bù chi phí bảo hiểm Nhà trường đã trích nộp, kinh phí công đoàn đã hỗ trợ với số tiền: 66.440.355 đồng

Qua xác minh cho thấy, Hội đồng xét đền bù chi phí đào tạo của Trường ĐHQB xác định các khoản chi khác phục vụ cho khóa học để yêu cầu bà Phan Thị Huyền Trang đền bù gồm:

- *Chi đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp Nhà trường đã trích nộp*

Tại khoản 2 Điều 18 Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Trường Đại học Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 1196/QĐ-ĐHQB ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường ĐHQB đã cụ thể hóa các khoản hỗ trợ chi phí đào tạo, trong đó có “đ) *Chi đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội đối với viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng*”.

Theo đó, căn cứ Quyết định số 959/QĐ-BHXH ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quy định về quản lý thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế; Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14 tháng 4 năm 2017 ban hành Quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định 505/QĐ-BHXH ngày 27 tháng 3 năm 2020; Nghị định số 44/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định mức đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan (sau đây gọi tắt là các quy định của pháp luật về BHXH)

BHYT, BHTN) thì *tổng tỷ lệ trích đóng BHXH, BHYT, BHTN hàng tháng đối với một viên chức là 32,5% (trước ngày 01/6/2017), 32% (từ ngày 01/6/2017), trong đó:*

+ *Trích từ lương của viên chức:* Tỷ lệ trích đóng BHXH, BHYT, BHTN là 10,5% tiền lương tháng của viên chức;

+ *Trích từ nguồn kinh phí của Trường ĐHQB:* Tỷ lệ trích đóng BHXH, BHYT, BHTN đối với một viên chức là 22% (trước ngày 01/6/2017), 21,5% (từ ngày 01/6/2017) trên quỹ tiền lương đóng BHXH của viên chức.

Như vậy, ngoài mức đóng BHXH, BHYT, BHTN bắt buộc theo quy định của pháp luật mà Nhà trường đã trích nộp trên số tiền lương hàng tháng của viên chức (Tỷ lệ trích từ lương của viên chức là 10,5%); đồng thời, Nhà trường cũng đã trích đóng BHXH, BHYT, BHTN đối với bà Phan Thị Huyền Trang trong thời gian bà đi đào tạo tiền sĩ với tỷ lệ trích hàng tháng là 22% (trước ngày 01/6/2017), 21,5% (từ ngày 01/6/2017) trên quỹ tiền lương đóng BHXH của viên chức từ nguồn kinh phí của Nhà trường (không phải trích từ lương của bà Phan Thị Huyền Trang).

Hội đồng xét đền bù chi phí đào tạo xác định khoản chi hàng tháng từ tháng 3/2017 đến tháng 5/2017 là 22% và từ tháng 6/2017 đến tháng 9/2022 là 21,5% trên quỹ tiền lương đóng BHXH của viên chức được trích từ nguồn kinh phí của Nhà trường để đóng BHXH, BHYT, BHTN cho bà Phan Thị Huyền Trang là khoản chi khác phục vụ cho khóa học nên yêu cầu bà Phan Thị Huyền Trang đền bù là có căn cứ.

- *Chi đóng kinh phí công đoàn hàng tháng Nhà trường đã trích nộp*

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Luật Công đoàn năm 2012 quy định: “*Kinh phí công đoàn do cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đóng bằng 2% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động*”.

Căn cứ khoản 2 Điều 4 Nghị định 191/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn thì đối tượng đóng kinh phí công đoàn là “*Đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập*”.

Căn cứ Điều 5 Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn quy định: “*Mức đóng bằng 2% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động...*”

Theo đó, trong thời gian bà Phan Thị Huyền Trang đi học tập, nghiên cứu ở nước ngoài, Nhà trường đã thực hiện trích nộp lên cấp trên kinh phí công đoàn đối với bà Phan Thị Huyền Trang hàng tháng (từ tháng 3/2017 đến tháng

9/2022) là 2% trên quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội cho viên chức từ nguồn kinh phí của đơn vị theo quy định. Tuy nhiên, theo quy định của pháp luật về công đoàn thì đối tượng đóng kinh phí công đoàn chỉ có đơn vị mà không có đoàn viên công đoàn; đoàn viên công đoàn chỉ đóng đoàn phí công đoàn, không đóng kinh phí công đoàn. Mặt khác, tại Quy chế đào tạo, bồi dưỡng viên chức của Trường cũng không xác định kinh phí công đoàn là khoản chi khác để hỗ trợ chi phí đào tạo của viên chức.

Vì vậy, Hội đồng xét đền bù chi phí đào tạo xác định đây là khoản chi khác phục vụ cho khóa học để yêu cầu bà Phan Thị Huyền Trang đền bù là không đủ căn cứ.

2.2. Về khoản đền bù chi phí Nhà trường hỗ trợ hàng tháng với mức chi hỗ trợ khuyến khích tương đương 60% mức lương ngạch, bậc với số tiền: $77.760.000đ \times 10 \text{ lần} = 777.600.000đ$

Kết quả xác minh cho thấy, việc bà Phan Thị Huyền Trang cho rằng, số tiền hỗ trợ khuyến khích học tập tương đương 60% mức lương trong thời gian từ tháng 3/2017 đến tháng 12/2019 với tổng số tiền 77.760.000 đồng là lương mà Bà được hưởng vì trong quá trình học tập, học vị, họ tên, thông tin cá nhân của Bà được Nhà trường sử dụng để truyền thông, tuyển sinh,... mang lại uy tín, nguồn thu cho Trường Đại học Quảng Bình là không đúng. Bởi lẽ, Trường ĐHQB là đơn vị cử Bà đi đào tạo tiến sĩ tại Hàn Quốc, trong thời gian đi học Bà đang là viên chức thuộc Trường Đại học Quảng Bình, hàng tháng Trường chỉ trả cho Bà 40% lương theo quy định và các khoản phúc lợi khác cho nên học vị, họ tên, thông tin cá nhân của Bà được Nhà trường sử dụng để truyền thông, tuyển sinh,... là lẽ đương nhiên mà không phải quy ước thành tiền để chi trả.

Theo Quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Trường Đại học Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 1196/QĐ-ĐHQB ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường ĐHQB, Khoản chi hỗ trợ khuyến khích được quy định tại một mục riêng (Mục 2: Chi hỗ trợ khuyến khích nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ).

Nguồn chi được xác định tại Điều 24 Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Trường Đại học Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 1196/QĐ-ĐHQB là từ "*Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Nhà trường*". Mức chi hỗ trợ khuyến khích được quy định tại Điều 25 Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Trường Đại học Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 1196/QĐ-ĐHQB như sau: "*Viên chức đi đào tạo tiến sĩ ở nước ngoài... được Trường Đại học Quảng Bình hỗ trợ hàng tháng với mức chi hỗ trợ khuyến khích tương đương 60% mức lương ngạch, bậc*

cộng phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề (nếu có)...” . Khoản chi này có cách tính chi phí đền bù riêng quy định tại Điều 26 Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Trường Đại học Quảng Bình. Như vậy, khoản chi hỗ trợ khuyến khích tương đương 60% mức lương ngạch, bậc là Trường ĐHQB trích từ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Nhà trường để chi cho bà Phan Thị Huyền Trang trên cơ sở quy định của Nhà trường (không phải là quy định của Nhà nước) nhằm khuyến khích viên chức học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo của Nhà trường sau khi Bà hoàn thành khóa học.

Pháp luật hiện hành không có quy định về “Khoản chi hỗ trợ khuyến khích” và cách tính đền bù cho khoản chi này, do đó việc đền bù về Khoản chi hỗ trợ khuyến khích không áp dụng quy định tại Nghị định 101/2017/NĐ-CP nên phải được thực hiện theo sự thỏa thuận của các bên, trên cơ sở tự nguyện và không trái pháp luật.

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Trường Đại học Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 1196/QĐ-ĐHQB ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường ĐHQB quy định chuyển tiếp như sau:

Viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước và nước ngoài trước khi Quy chế này có hiệu lực thi hành và đang trong thời gian đào tạo, bồi dưỡng (kể cả thời gian gia hạn) vẫn được áp dụng Quy chế này.

Đối với khoản chi hỗ trợ khuyến khích và đền bù khoản chi hỗ trợ khuyến khích nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ quy định tại Mục 2 Chương V Quy chế này được thực hiện khi có Văn bản thỏa thuận đồng ý giữa Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình và viên chức quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 1 Quy chế này.

Như vậy, việc chi hỗ trợ khuyến khích (60% mức lương ngạch, bậc) từ tháng 3/2017 đến tháng 6/2018 theo quy định tại Điều 19 Quy định quản lý đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Trường ĐHQB ban hành kèm theo Quyết định số 1283/QĐ-ĐHQB ngày 07 tháng 8 năm 2014 của Hiệu trưởng Trường ĐHQB thì không quy định phải có Văn bản thỏa thuận. Nhưng kể từ ngày Quyết định số 1196/QĐ-ĐHQB được ban hành (có hiệu lực từ ngày 28/6/2018), thay thế cho Quyết định số 1283/QĐ-ĐHQB thì khoản chi hỗ trợ khuyến khích (60% mức lương ngạch, bậc) và đền bù khoản chi hỗ trợ khuyến khích (gấp 10 lần tổng chi hỗ trợ khuyến khích quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Trường Đại học Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 1196/QĐ-ĐHQB) chỉ được

thực hiện khi có Văn bản thỏa thuận đồng ý giữa Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình và bà Phan Thị Huyền Trang.

Bà Phan Thị Huyền Trang được cử đi đào tạo tiến sĩ tại Hàn Quốc (tháng 3/2017) tại thời điểm Quyết định số 1283/QĐ-ĐHQB ngày 07/8/2014 đang có hiệu lực thi hành; văn bản này không quy định phải có Văn bản thỏa thuận nên đến khi có quy định chuyển tiếp tại khoản 1 Điều 36 Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Trường Đại học Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 1196/QĐ-ĐHQB có hiệu lực từ ngày 28/6/2018 thì bà Phan Thị Huyền Trang đang ở nước ngoài, Nhà trường tiếp tục chi hỗ trợ khuyến khích (60% mức lương ngạch, bậc) đến tháng 12/2019 nhưng không có Văn bản thỏa thuận đồng ý giữa Hiệu trưởng với bà Phan Thị Huyền Trang như quy định tại khoản 1 Điều 36.

Vì vậy, Hội đồng xét đền bù xác định khoản chi hỗ trợ khuyến khích học tập từ tháng 3/2017 đến tháng 12/2019 với số tiền 77.760.000 đồng là có căn cứ. Tuy nhiên, Hội đồng xét đền bù đề nghị yêu cầu bà Phan Thị Huyền Trang đền bù gấp 10 lần tổng chi hỗ trợ khuyến khích quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Trường Đại học Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 1196/QĐ-ĐHQB là không đủ căn cứ.

3. Trình tự, thủ tục giải quyết thôi việc, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức

Bà Phan Thị Huyền Trang được tuyển dụng vào vị trí giảng viên ngành Công nghệ thông tin, làm việc tại Khoa Toán - Tin (*nay là Khoa Kỹ thuật - Công nghệ thông tin*) theo Quyết định số 1661/QĐ-ĐHQB ngày 19 tháng 10 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình; ký kết Hợp đồng làm việc lần đầu số 1933/HĐ-ĐHQB ngày 04 tháng 11 năm 2011, Hợp đồng làm việc số 2093/HĐ-ĐHQB ngày 06 tháng 11 năm 2012 và Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn số 1766/HĐ-ĐHQB ngày 01 tháng 11 năm 2015.

Như vậy, bà Phan Thị Huyền Trang là viên chức được tuyển dụng theo quy định của pháp luật. Do đó, việc giải quyết thôi việc, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với bà Phan Thị Huyền Trang phải căn cứ Luật Viên chức năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019 (sau đây gọi tắt là Luật Viên chức), Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các quy định của pháp luật có liên quan đến viên chức.

Khoản 4 Điều 29 Luật Viên chức quy định: *Viên chức làm việc theo hợp đồng làm việc không xác định thời hạn có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng phải thông báo bằng văn bản cho người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập biết trước ít nhất 45 ngày; trường hợp viên chức ốm đau hoặc bị tai nạn đã điều trị 06 tháng liên tục thì phải báo trước ít nhất 03 ngày.*

Qua kết quả xác minh cho thấy, ngày 09 tháng 8 năm 2022, bà Phan Thị Huyền Trang gửi Đơn xin thôi việc cho Trường Đại học Quảng Bình, thời gian xin thôi việc kể từ ngày 25/9/2022. Như vậy, việc bà Phan Thị Huyền Trang gửi đơn xin thôi việc, đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc tại Trường Đại học Quảng Bình phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 29 Luật Viên chức.

Điểm a khoản 3 Điều 57 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP quy định:

a) Trường hợp viên chức đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc thì phải thông báo bằng văn bản gửi cho người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập biết theo quy định tại khoản 6 Điều 29 Luật Viên chức.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của viên chức, nếu đồng ý cho viên chức thôi việc thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập chấm dứt hợp đồng làm việc và giải quyết chế độ thôi việc cho viên chức theo quy định. Trường hợp không đồng ý cho viên chức thôi việc thì phải trả lời viên chức bằng văn bản và nêu rõ lý do theo quy định.

Do không nhận được văn bản giải quyết chấm dứt hợp đồng làm việc của Trường Đại học Quảng Bình, ngày 17 tháng 8 năm 2022, bà Phan Thị Huyền Trang tiếp tục gửi văn bản đến Trường Đại học Quảng Bình, yêu cầu trả lời đơn xin thôi việc của Bà; ngày 23 tháng 8 năm 2022, bà Phan Thị Huyền Trang tiếp tục gửi văn bản yêu cầu giải quyết đơn xin thôi việc của Bà.

Qua xác minh cho thấy, ngày 22 tháng 8 năm 2022, Trường Đại học Quảng Bình căn cứ Luật Viên chức, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP có văn bản trả lời Đơn xin thôi việc của bà Phan Thị Huyền Trang nội dung có ghi: *Bà Phan Thị Huyền Trang hiện đang được Nhà trường cử đi nghiên cứu sau Tiến sĩ tại Hàn quốc, thời gian từ tháng 3/2021 đến 9/2022. Bà Phan Thị Huyền Trang xin thôi việc từ ngày 25 tháng 9 năm 2022, Nhà trường sẽ giải quyết nghỉ việc cho bà Trang sau khi viên chức hoàn thành chương trình nghiên cứu sinh tại Hàn Quốc trở về Trường tiếp nhận công tác theo quy định.*

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 57 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, văn bản trả lời Đơn xin thôi việc của bà Phan Thị Huyền Trang ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Trường Đại học Quảng Bình không đúng thời hạn, lý do chưa giải quyết chấm dứt hợp đồng làm việc đối với bà Phan Thị Huyền Trang chưa thỏa đáng, không phù hợp với quy định của pháp luật.

Điểm b, c khoản 2 Điều 57 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP quy định về giải quyết thôi việc đối với viên chức như sau:

2. Viên chức chưa được giải quyết thôi việc nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a)

b) Chưa làm việc đủ thời gian cam kết với đơn vị sự nghiệp công lập khi được cử đi đào tạo;

c) Chưa hoàn thành việc thanh toán các khoản tiền, tài sản thuộc trách nhiệm của viên chức đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Tại khoản 4 Mục I Bản cam kết thực hiện nghĩa vụ đối với viên chức được cử đi đào tạo ở nước ngoài ngày 10 tháng 01 năm 2017 và Bản cam kết ngày 01 tháng 3 năm 2021, bà Phan Thị Huyền Trang cam kết:

Hoàn thành khóa học, tiếp tục trở về Trường công tác lâu dài (gấp 02 lần thời gian đào tạo) và chấp hành nghiêm chỉnh sự phân công, bố trí công tác của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Kết quả xác minh cho thấy, theo Quyết định số 1042/QĐ-ĐHQB ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình về việc cho phép giảng viên nghiên cứu sau Tiến sĩ tại Hàn Quốc, tại thời điểm ngày 25/9/2022 thì bà Phan Thị Huyền Trang chưa hoàn thành thời gian nghiên cứu sau Tiến sĩ tại Hàn Quốc. Như vậy, bà Phan Thị Huyền Trang chưa trở về Trường, chưa làm việc đủ thời gian cam kết với Nhà trường sau thời gian được cử đi đào tạo. Do đó, Trường Đại học Quảng Bình chưa giải quyết thôi việc, chưa chấm dứt hợp đồng làm việc đối với bà Phan Thị Huyền Trang vì Bà vi phạm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 57 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

Mặt khác, ngày 14 tháng 10 năm 2022, Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình ký ban hành Quyết định số 1997/QĐ-ĐHQB về việc đền bù chi phí đào tạo Tiến sĩ ở nước ngoài đối với viên chức xin chấm dứt hợp đồng làm việc. Điều 2 Quyết định này viết: *“Chậm nhất trong thời hạn 120 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định đền bù chi phí đào tạo, bà Phan Thị Huyền Trang phải hoàn trả đầy đủ kinh phí đào tạo tiến sĩ tại Hàn Quốc cho Nhà trường tại Phòng Kế hoạch, Tài chính và Quản lý đầu tư hoặc qua số tài khoản 53110000399799 tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển chi nhánh Quảng Bình.”.*

Tại khoản 5 Mục I Bản cam kết thực hiện nghĩa vụ đối với viên chức được cử đi đào tạo ở nước ngoài ngày 10 tháng 01 năm 2017 và Bản cam kết ngày 01 tháng 3 năm 2021, bà Phan Thị Huyền Trang cam kết:

“5. Nếu không thực hiện đúng các điều cam kết trên đây, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc xử lý kỷ luật viên chức theo quy định của pháp luật; bồi hoàn toàn bộ kinh phí đào tạo theo quy định của Nhà nước và của Trường Đại học Quảng Bình.”.

Qua xác minh cho thấy, tại thời điểm bà Phan Thị Huyền Trang gửi Đơn khiếu nại đến Trường Đại học Quảng Bình, đã quá thời hạn nêu tại Điều 2 Quyết định số 1997/QĐ-ĐHQB (120 ngày kể từ ngày ký Quyết định), do không đồng ý với khoản kinh phí đào tạo phải đền bù được nêu tại Điều 1 Quyết định số 1997/QĐ-ĐHQB bà Phan Thị Huyền Trang chưa thực hiện việc thanh toán các khoản tiền thuộc trách nhiệm của viên chức đối với Nhà trường. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 57 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và khoản 5 Mục I Bản cam kết thực hiện nghĩa vụ đối với viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài, bà Phan Thị Huyền Trang chưa được giải quyết thôi việc, chấm dứt hợp đồng làm việc là đúng quy định.

Như vậy, việc Trường Đại học Quảng Bình chưa giải quyết thôi việc, chưa chấm dứt hợp đồng làm việc đối với bà Phan Thị Huyền Trang là có căn cứ.

4. Xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội và trả sổ bảo hiểm xã hội cho viên chức thôi việc

Khoản 5 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 quy định trách nhiệm của người sử dụng lao động trong việc xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội và trả sổ bảo hiểm xã hội cho người lao động khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc hoặc thôi việc như sau:

Phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội trả sổ bảo hiểm xã hội cho người lao động, xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc hoặc thôi việc theo quy định của pháp luật.

Qua xác minh cho thấy, quy trình xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội và trả sổ bảo hiểm xã hội cho viên chức thôi việc thực hiện như sau: Sau khi có Quyết định chấm dứt hợp đồng làm việc của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình đối với viên chức, Phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu thực hiện việc báo giảm lao động với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Bình; phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội, trả sổ Bảo hiểm xã hội cho người lao động theo đúng quy định.

Theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, từ năm 2017, Nhà trường đã phát sổ Bảo hiểm xã hội cho người lao động, bà Phan Thị Huyền Trang đã

nhận sổ Bảo hiểm xã hội. Từ tháng 01/2022 đến nay, cơ quan Bảo hiểm xã hội chưa phát bổ sung quá trình đóng BHXH của người lao động cho Nhà trường.

Như đã phân tích ở trên, bà Phan Thị Huyền Trang chưa làm việc đủ thời gian cam kết với Nhà trường khi được cử đi đào tạo; chưa hoàn thành việc thanh toán các khoản tiền, tài sản thuộc trách nhiệm của viên chức đối với Nhà trường theo quy định. Do đó, Trường Đại học Quảng Bình chưa giải quyết thôi việc, chưa chấm dứt hợp đồng làm việc đối với bà Phan Thị Huyền Trang. Vì vậy, chưa có căn cứ để phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Bình xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội và cấp sổ Bảo hiểm xã hội cho bà Phan Thị Huyền Trang theo đề nghị của Bà là có căn cứ.

III. Kết quả đối thoại

Chiều ngày 06/3/2023, tại Phòng họp tầng 3 Nhà Hiệu bộ, Trường Đại học Quảng Bình, Tổ xác minh đã tổ chức buổi đối thoại, thành phần gồm: Đại diện lãnh đạo Trường, Tổ xác minh, Lãnh đạo Phòng Tổ chức - Hành chính, Kế toán trưởng Nhà trường và bà Phan Thị Huyền Trang - người khiếu nại.

Bà Phan Thị Huyền Trang không có mặt theo Giấy mời của Tổ xác minh, không rõ lý do.

Tại buổi đối thoại, Tổ xác minh nội dung khiếu nại có ý kiến, đối với khoản đền bù kinh phí công đoàn, Nhà trường đã thực hiện trích nộp hàng tháng 2% trên quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội cho viên chức từ nguồn kinh phí của đơn vị, Nhà trường không xác định kinh phí công đoàn là khoản chi khác để hỗ trợ chi phí đào tạo của viên chức tại Quy chế đào tạo, bồi dưỡng của Trường. Vì vậy, Hội đồng xét đền bù chi phí đào tạo xác định đây là khoản chi khác phục vụ cho khóa học để yêu cầu bà Phan Thị Huyền Trang đền bù là không đủ căn cứ.

Các đơn vị có liên quan tham gia đối thoại chưa thống nhất nội dung này và đề nghị Tổ xác minh tiếp tục nghiên cứu kỹ các quy định có liên quan để xác định 2% kinh phí công đoàn Nhà trường đã trích nộp hàng tháng cho bà Phan Thị Huyền Trang có phải là khoản kinh phí phục vụ khóa học hay không.

IV. Kết luận

1. Đối tượng áp dụng quy định về đền bù chi phí đào tạo

Bà Phan Thị Huyền Trang cho rằng Bà đi học bằng học bổng tự tìm được, không hưởng ngân sách nhà nước, không hưởng kinh phí từ ĐHQB cho nên không thuộc đối tượng phải đền bù chi phí đào tạo. Tuy nhiên, kết quả xác minh cho thấy, Trong thời gian được Trường ĐHQB cử đi đào tạo tiến sĩ tại Hàn Quốc, bà Phan Thị Huyền Trang được Nhà trường trích từ *nguồn kinh phí*

của đơn vị để chi các khoản: Hỗ trợ chi phí đào tạo gồm chi đóng BHXH, BHYT, BHTN hàng tháng theo quy định của pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN; Chi hỗ trợ khuyến khích nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định tại Mục 2 Chương V của Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Trường Đại học Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 1196/QĐ-ĐHQB ngày 28 tháng 6 năm 2018.

Như vậy, Trường ĐHQB áp dụng quy định của pháp luật và của Trường ĐHQB về đền bù chi phí đào tạo, chi hỗ trợ khuyến khích nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với bà Phan Thị Huyền Trang là *đúng đối tượng*.

Nội dung này khiêu nại sai.

2. Cách tính đền bù chi phí đào tạo

2.1. Về khoản đền bù chi phí bảo hiểm Nhà trường đã trích nộp, kinh phí công đoàn đã hỗ trợ với số tiền: 66.440.355 đồng

Bà Phan Thị Huyền Trang cho rằng: Trong thời gian Bà đi học tại Hàn Quốc, Trường ĐHQB đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật trên số tiền 40% lương hàng tháng mà Bà được hưởng nên Trường ĐHQB yêu cầu hoàn trả chi phí bảo hiểm Nhà trường đã trích nộp, kinh phí công đoàn đã hỗ trợ cho Bà là không có căn cứ.

Kết quả xác minh cho thấy, hàng tháng Nhà trường đã trích đóng BHXH, BHYT, BHTN bắt buộc theo quy định của pháp luật trên số tiền lương hàng tháng của viên chức với tỷ lệ trích từ lương của viên chức là 10,5% (*khoản chi này Hội đồng xét đền bù chi phí đào tạo không yêu cầu bà Phan Thị Huyền Trang đền bù*). Bên cạnh đó, Nhà trường đã trích đóng BHXH, BHYT, BHTN đối với bà Phan Thị Huyền Trang trong thời gian bà đi học tập, nghiên cứu tại Hàn Quốc với tỷ lệ trích hàng tháng là 22% (trước ngày 01/6/2017), 21,5% (từ ngày 01/6/2017) trên quỹ tiền lương đóng BHXH của viên chức từ nguồn kinh phí của Nhà trường, không phải trích từ lương của bà Phan Thị Huyền Trang; mặt khác, khoản chi đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội đối với viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng được xác định là khoản hỗ trợ chi phí đào tạo quy định tại khoản 2 Điều 18 Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Trường Đại học Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 1196/QĐ-ĐHQB ngày 28 tháng 6 năm 2018; do đó, khoản chi này Hội đồng xét đền bù chi phí đào tạo đề nghị yêu cầu bà Phan Thị Huyền Trang đền bù là *có căn cứ*.

Đối với khoản đền bù kinh phí công đoàn hàng tháng Nhà trường đã thực hiện trích nộp 2% trên quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội cho viên chức từ nguồn kinh phí của đơn vị, Nhà trường không xác định kinh phí

công đoàn là khoản chi khác để hỗ trợ chi phí đào tạo của viên chức tại Quy chế đào tạo, bồi dưỡng của Trường. Vì vậy, Hội đồng xét đền bù chi phí đào tạo xác định đây là khoản chi khác phục vụ cho khóa học để yêu cầu bà Phan Thị Huyền Trang đền bù là *không đủ căn cứ*.

Nội dung này khiếu nại đúng một phần.

2.2. Về khoản đền bù chi phí Nhà trường hỗ trợ hàng tháng với mức chi hỗ trợ khuyến khích tương đương 60% mức lương ngạch, bậc với số tiền: $77.760.000đ \times 10 \text{ lần} = 777.600.000 \text{ đồng}$

Bà Phan Thị Huyền Trang cho rằng, số tiền hỗ trợ khuyến khích học tập tương đương 60% mức lương trong thời gian từ tháng 3/2017 đến tháng 12/2019 với tổng số tiền 77.760.000 đồng là lương mà Bà được hưởng vì trong quá trình học tập, học vị, họ tên, thông tin cá nhân của Bà được Nhà trường sử dụng để truyền thông, tuyển sinh,... mang lại uy tín, nguồn thu cho Trường Đại học Quảng Bình.

Kết quả xác minh cho thấy, khoản chi hỗ trợ khuyến khích hàng tháng tương đương 60% mức lương ngạch, bậc với tổng số tiền 77.760.000 đồng là Trường ĐHQB trích từ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Nhà trường để chi cho bà Phan Thị Huyền Trang trên cơ sở quy định của Nhà trường nhằm khuyến khích viên chức học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo của Nhà trường sau khi Bà hoàn thành khóa học. *Khoản chi này không phải là lương như Bà viết trong Đơn khiếu nại.*

Khoản chi hỗ trợ khuyến khích (60% mức lương ngạch, bậc) và đền bù khoản chi này gấp 10 lần tổng chi hỗ trợ khuyến khích đối với bà Phan Thị Huyền Trang kể từ ngày Quyết định số 1196/QĐ-ĐHQB có hiệu lực thi hành (từ ngày 28/6/2018) phải có Văn bản thỏa thuận đồng ý giữa Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình và bà Phan Thị Huyền Trang. Tuy nhiên, qua xác minh không có Văn bản thỏa thuận. Vì vậy, đối với khoản chi này Hội đồng xét đền bù xác định khoản chi hỗ trợ khuyến khích học tập đối với bà Phan Thị Huyền Trang từ tháng 3/2017 đến tháng 12/2019 với số tiền 77.760.000 đồng là có căn cứ; tuy nhiên, việc Hội đồng xét đền bù yêu cầu bà Phan Thị Huyền Trang đền bù gấp 10 lần tổng chi hỗ trợ khuyến khích khi không có Văn bản thỏa thuận là *không đủ căn cứ*.

Nội dung này khiếu nại đúng một phần.

3. *Trình tự, thủ tục giải quyết thôi việc, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức*

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, bà Phan Thị Huyền Trang gửi Đơn xin thôi việc cho Trường Đại học Quảng Bình, thời gian xin thôi việc kể từ ngày 25/9/2022. Do không nhận được văn bản giải quyết chấm dứt hợp đồng làm việc của Trường Đại học Quảng Bình, ngày 17 tháng 8 năm 2022, bà Phan Thị Huyền Trang tiếp tục gửi văn bản đến Trường Đại học Quảng Bình, yêu cầu trả lời đơn xin thôi việc của Bà; ngày 23 tháng 8 năm 2022, bà Phan Thị Huyền Trang tiếp tục gửi văn bản yêu cầu giải quyết đơn xin thôi việc của Bà.

Kết quả xác minh cho thấy, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 57 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, văn bản trả lời Đơn xin thôi việc của bà Phan Thị Huyền Trang ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Trường Đại học Quảng Bình không đúng thời hạn, lý do chưa giải quyết chấm dứt hợp đồng làm việc đối với bà Phan Thị Huyền Trang chưa thỏa đáng, không phù hợp với quy định của pháp luật. Như vậy, việc bà Phan Thị Huyền Trang gửi đơn xin thôi việc, đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc tại Trường Đại học Quảng Bình là *có căn cứ*.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 57 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và kết quả xác minh cho thấy bà Phan Thị Huyền Trang chưa trở về Trường, chưa làm việc đủ thời gian cam kết với Nhà trường sau thời gian được cử đi đào tạo. Do đó, Trường Đại học Quảng Bình chưa giải quyết thôi việc, chưa chấm dứt hợp đồng làm việc đối với bà Phan Thị Huyền Trang là *có căn cứ*.

Mặt khác, tính đến thời điểm bà Phan Thị Huyền Trang gửi Đơn khiếu nại đến Trường Đại học Quảng Bình, đã quá thời hạn nêu tại Điều 2 Quyết định số 1997/QĐ-ĐHQB, do không đồng ý với khoản kinh phí đào tạo phải đền bù được nêu tại Điều 1 Quyết định số 1997/QĐ-ĐHQB, bà Phan Thị Huyền Trang chưa thực hiện việc thanh toán các khoản tiền thuộc trách nhiệm của viên chức đối với Nhà trường. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 57 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và khoản 5 Mục I Bản cam kết thực hiện nghĩa vụ đối với viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài ngày 10 tháng 01 năm 2017 và Bản cam kết ngày 01 tháng 3 năm 2021, Trường Đại học Quảng Bình chưa giải quyết thôi việc, chưa chấm dứt hợp đồng làm việc đối với bà Phan Thị Huyền Trang là *có căn cứ*.

Nội dung này khiếu nại đúng một phần.

4. Xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội và trả sổ bảo hiểm xã hội cho viên chức thôi việc

Bà Phan Thị Huyền Trang cho rằng Trường ĐHQB ban hành Quyết định số 1997/QĐ-ĐHQB và yêu cầu Bà nộp tổng số tiền đền bù chi phí đào tạo cho Trường ĐHQB trong thời hạn 120 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định mà không thực hiện giải quyết thôi việc, chấm dứt hợp đồng làm việc, không chốt

sổ bảo hiểm xã hội và trả sổ bảo hiểm cho Bà theo quy định tại Điều 35, khoản 3 Điều 48 Bộ Luật Lao động và khoản 5 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội.

Kết quả xác minh cho thấy, bà Phan Thị Huyền Trang chưa làm việc đủ thời gian cam kết với Nhà trường khi được cử đi đào tạo; chưa hoàn thành việc thanh toán các khoản tiền, tài sản thuộc trách nhiệm của viên chức đối với Nhà trường theo quy định. Do đó, Trường Đại học Quảng Bình chưa giải quyết thôi việc, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với bà Phan Thị Huyền Trang. Vì vậy, Trường Đại học Quảng Bình chưa phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Bình xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội và cấp sổ Bảo hiểm xã hội cho bà Phan Thị Huyền Trang theo đề nghị của Bà là *có căn cứ*.

Nội dung này khiếu nại sai.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi Quyết định số 1997/QĐ-ĐHQB ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình về việc đền bù chi phí đào tạo Tiến sĩ ở nước ngoài đối với viên chức xin chấm dứt hợp đồng làm việc.

Điều 2. Yêu cầu Trường phòng Tổ chức - Hành chính, Trường các đơn vị thuộc Trường có liên quan:

Tham mưu thành lập, tổ chức họp Hội đồng xét đền bù chi phí đào tạo, chi hỗ trợ khuyến khích để xác định lại các khoản chi phục vụ cho khóa học và số tiền bà Phan Thị Huyền Trang phải đền bù, hoàn trả chi phí đào tạo, chi hỗ trợ khuyến khích theo đúng quy định.

Tham mưu ban hành Quyết định về việc đền bù chi phí đào tạo Tiến sĩ ở nước ngoài đối với viên chức xin chấm dứt hợp đồng làm việc theo đề nghị của Hội đồng xét đền bù chi phí đào tạo.

Tham mưu giải quyết thôi việc, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với bà Phan Thị Huyền Trang, phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Bình xác định thời gian đóng bảo hiểm xã hội, chốt sổ Bảo hiểm xã hội cho bà Phan Thị Huyền Trang sau khi Bà hoàn thành các nghĩa vụ, trách nhiệm đối với Nhà trường theo đúng quy định của pháp luật.

Tham mưu rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Trường Đại học Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 1196/QĐ-ĐHQB ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tiễn của Nhà trường.

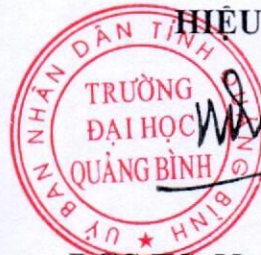
Các đơn vị, cá nhân có liên quan rút kinh nghiệm trong việc tham mưu công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức.

Điều 3. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu bà Phan Thị Huyền Trang không đồng ý với giải quyết khiếu nại của Trường Đại học Quảng Bình thì bà Phan Thị Huyền Trang có quyền khiếu nại đến cơ quan có thẩm quyền cấp trên hoặc khởi kiện Trường Đại học Quảng Bình tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Trưởng phòng Thanh tra - Đảm bảo chất lượng giáo dục, Tổ xác minh giải quyết khiếu nại, Trưởng các đơn vị, cá nhân thuộc Trường có liên quan và bà Phan Thị Huyền Trang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh Quảng Bình (để báo cáo);
- Thanh tra tỉnh Quảng Bình;
- Sở LĐ, TB và XH Quảng Bình;
- Tổ xác minh;
- Lưu: VT, TTĐBCLGD, hồ sơ GQKN.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Đức Vượng

